

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn**  
**năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

- Luật Thú y ngày 19 tháng 06 năm 2015;
- Luật Chăn nuôi ngày 19 tháng 11 năm 2018;
- Các Nghị định của Chính phủ: Số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2016 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thú y; Số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh;
- Các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 172/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2019 về việc phê duyệt “Kế hoạch phòng chống cúm gia cầm giai đoạn 2019 - 2025”; số 972/QĐ-TTg ngày 07 tháng 07 năm 2020 về phê duyệt “Kế hoạch Quốc gia phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020-2025”; số 1632/QĐ-TTg ngày 22 tháng 10 năm 2020 về phê duyệt “Chương trình Quốc gia phòng chống bệnh Lở mồm long móng, giai đoạn 2020 - 2025”; số 1814/QĐ-TTg ngày 28 tháng 10 năm 2021 về việc phê duyệt “Kế hoạch Quốc gia phòng chống bệnh Viêm da nổi cục trâu bò giai đoạn 2022 - 2030”; số 2151/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc phê duyệt “Chương trình quốc gia phòng chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030”;
- Các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; số 24/2019/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 12 năm 2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT; số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 08 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT; số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 06 năm 2016 về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; số 35/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT; Số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 quy định về quản lý thuốc thú y; số 18/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 11 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT; số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 06 năm 2016 quy định về vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật; số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 06 năm 2016 quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y; số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi;
- Các Thông tư của Bộ Tài chính: Số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 04 năm 2017 quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 về hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và

quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNNPTNT ngày 27 tháng 05 năm 2013 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người;

- Các văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quyết định số 1206/QĐ-BNN-TY ngày 07 tháng 04 năm 2017 về việc ban hành Chương trình quốc gia giám sát bệnh Cúm gia cầm; Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BNNPTNT ngày 28 tháng 3 năm 2022 về Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y; Văn bản số 5329/BNN-CN ngày 25 tháng 7 năm 2019 về tăng cường một số biện pháp kỹ thuật tổng hợp về an toàn sinh học trong chăn nuôi lợn để phòng, chống bệnh dịch tả lợn Châu Phi;

- Các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum: Số 38/2018/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2018 về việc Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum; số 11/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 về việc quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức hội nghị, chế độ đón tiếp khách nước ngoài, chi tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế và chi tiếp khách trong nước áp dụng trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Các văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum: Quyết định số 12/2018/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2018 về việc Ban hành quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Kế hoạch số 1272/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2019 về phòng chống bệnh cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, Kế hoạch số 3819/KH-UBND ngày 09 tháng 10 năm 2020 về chương trình Quốc gia phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2020-2025, Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2020 về thực hiện Chương trình Quốc gia phòng chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch số 805/KH-UBND ngày 23 tháng 03 năm 2022 về phòng chống bệnh Viêm da nổi cục trâu bò giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

- Công văn số 5177/BNN-TY ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc xây dựng, phê duyệt và bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2023;

- Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 187/TTr-SNN ngày 14 tháng 9 năm 2022 về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2023 và Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật thủy sản năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

## **B. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **I. Mục đích**

- Triển khai thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn, giảm số ổ dịch, giảm thiệt hại về kinh tế; phương châm lấy

phòng bệnh là chính, thực hiện quản lý, giám sát chặt chẽ dịch bệnh đến tận cơ sở chăn nuôi nhằm phát hiện sớm, bao vây khống chế, xử lý kịp thời không để các loại dịch bệnh nguy hiểm lây lan trên diện rộng; sẵn sàng các phương án, nguồn nhân lực, vật lực để chủ động xử lý khi phát sinh các dịch bệnh;

- Phát triển chăn nuôi, tạo điều kiện để người chăn nuôi an tâm đầu tư phát triển bền vững, tạo ra vùng nguyên liệu cung cấp thực phẩm an toàn cho người tiêu dùng, tăng thu nhập cho người chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường và bảo vệ sức khỏe cộng đồng;

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng, người chăn nuôi, kinh doanh, mua bán, giết mổ gia súc, gia cầm về nguy cơ, tác hại của dịch, bệnh động vật trên cạn; trách nhiệm của các cấp chính quyền trong phòng, chống dịch bệnh động vật theo quy định của pháp luật về thú y, chăn nuôi.

## **II. Yêu cầu**

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật năm 2023 theo quy định của pháp luật, đáp ứng được yêu cầu của công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn tại địa phương hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện phải có sự chỉ đạo và phối hợp giữa các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở; vận động người chăn nuôi thực hiện biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, phòng chống dịch bệnh động vật;

- Chủ động tổ chức, triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn kịp thời phù hợp và hiệu quả; giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh đến từng hộ chăn nuôi, tại các ổ dịch cũ, nơi có nguy cơ cao; đảm bảo an toàn cho người trực tiếp tham gia công tác phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và cộng đồng.

## **C. NỘI DUNG**

### **I. Tổ chức, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra**

- Tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2023.

- Giao trách nhiệm cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh động vật trên cạn năm 2023.

- Tăng cường chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, bệnh động vật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trong việc thực hiện Kế hoạch phòng chống bệnh động vật tại các địa phương.

### **II. Về nguồn lực**

- Theo phương châm 4 tại chỗ “*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*”, trường hợp dịch bệnh có diễn biến phức tạp thì huy động, tăng cường nhân lực từ các địa phương khác và nguồn lực từ tỉnh.

- Dự trữ vật tư, vắc-xin, hóa chất, kinh phí để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch; Hỗ trợ kinh phí cho chủ vật nuôi buộc phải tiêu hủy gia súc, gia cầm mắc bệnh, chết khi công bố dịch hoặc khi dịch bệnh xảy ra nhưng chưa đủ điều kiện công bố dịch ở địa phương.

- Dự trù các trang thiết bị cần đầu tư, bổ sung, hiệu chỉnh để phục vụ công tác chẩn đoán xét nghiệm, giám sát, điều tra ổ dịch, xây dựng bản đồ dịch tễ và phân tích số liệu.

### **III. Tổ chức, quản lý chăn nuôi và xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh**

#### **1. Công tác tổ chức, quản lý chăn nuôi**

- Tuyên truyền vận động người chăn nuôi thực hiện khai báo chăn nuôi, quản lý vật nuôi, triển khai đồng bộ các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, các biện pháp phòng chống dịch bệnh động vật theo quy định.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện: Chỉ đạo cơ quan thực hiện nhiệm vụ chăn nuôi, thú y cấp huyện phối hợp và hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định tại Luật Chăn nuôi năm 2018; Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi; tổ chức quản lý công tác chăn nuôi; hướng dẫn người chăn nuôi tổ chức thực hiện việc chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn và phối hợp các địa phương hướng dẫn người chăn nuôi tổ chức thực hiện chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng chăn nuôi an toàn sinh học hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Công tác thống kê tổng đàn chăn nuôi, kê khai tổng đàn gia súc, gia cầm chó mèo... phải được thực hiện thường xuyên và báo cáo kết quả về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hàng quý (*trước ngày 30 của tháng cuối quý*) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **2. Công tác tổ chức xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh động vật**

- Tuyên truyền, phổ biến và khuyến khích các cơ sở chăn nuôi xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh theo Thông tư số 14/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 9 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về hồ sơ, thủ tục và điều kiện đăng ký công nhận vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo quy định; Hướng dẫn thực hiện các nội dung duy trì điều kiện của vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh;

- Vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh: Nhằm đảm bảo sức khỏe cho cộng đồng Nhân dân và phát triển du lịch, thu hút du khách đến với tỉnh Kon Tum. Trong năm 2023, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông, mỗi địa phương lựa chọn và tổ chức xây dựng ít nhất 01 cơ sở an toàn dịch bệnh Đại cấp xã để đảm bảo sức khỏe cho cộng đồng, thu hút du khách tới du lịch, tham quan; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện xây dựng thành công vùng cơ sở an toàn dịch bệnh;

- Ngoài các địa phương thực hiện việc xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh ở trên, các địa phương còn lại tiếp tục chỉ đạo các cơ quan đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân đầu tư và bố trí kinh phí xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh theo từng điều kiện chăn nuôi và đặc điểm dịch tễ trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

#### **IV. Công tác tiêm phòng vắc xin phòng bệnh gia súc, gia cầm**

1. Sử dụng vắc xin để tiêm phòng bắt buộc các bệnh truyền nhiễm định kỳ theo quy định cho đàn vật nuôi, bao gồm:

a) Các bệnh phải tiêm phòng

- Đối với trâu, bò: thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Lở mồm long móng, bệnh Tụ huyết trùng và bệnh Viêm da nổi cục;

- Đối với lợn: thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Lở mồm long móng, bệnh Dịch tả, bệnh Tụ huyết trùng và bệnh Phó thương hàn, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (*nếu có*) và khuyến khích tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Tai xanh;

- Đối với dê, cừu: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Lở mồm long móng;

- Đối với gà, chim cút: Thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao, bệnh Niu-cát-xơn;

- Đối với vịt, ngan thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Cúm gia cầm thể độc lực cao, bệnh Dịch tả vịt;

- Đối với chó, mèo: thực hiện tiêm vắc xin để phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như bệnh Đại.

b) Đối tượng và phạm vi tiêm phòng

- Đàn gia súc, gia cầm tại các trang trại chăn nuôi: Trâu, bò, lợn, dê, cừu và gia cầm đều phải tiêm phòng các loại vắc xin bắt buộc phải tiêm phòng theo quy định (*trừ trường hợp được miễn tiêm phòng theo quy định tại khoản 2, Điều 4 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*);

- Đàn gia súc, gia cầm tại các hộ chăn nuôi: Trâu, bò, lợn, gia cầm, chó mèo và một số gia súc mẫn cảm khác do cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện xác định;

- Phạm vi tiêm phòng: đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; khu vực ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao, các chương trình tiêm phòng không chế dịch bệnh của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch phòng chống, không chế dịch bệnh trên đàn vật nuôi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

- Các nội dung có liên quan khác thực hiện theo quy định tại phụ lục: 09; 10; 13; 15; 16; 21 và 22 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 05 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và số 09/2021/TT-BNNPTNT ngày 12 tháng 8 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT.

c) Tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra: Thực hiện tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra theo quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Thời gian, nguồn vắc xin tiêm phòng

d.1 Tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng: Thực hiện Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình Quốc gia phòng chống bệnh Lở mồm long móng giai đoạn 2021-2025, theo đó sử dụng vắc xin type O&A để tiêm phòng bệnh Lở mồm long móng định kỳ 02 lần/năm cho đàn trâu, bò đảm bảo tỷ lệ đạt ít nhất 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng; sử dụng vắc xin type O để tiêm phòng bệnh Lở mồm long móng định kỳ 02 lần/năm cho đàn lợn nái, lợn đực giống đảm bảo tỷ lệ phòng bệnh theo quy định. Dự kiến thời gian triển khai lần 1 vào tháng 4 - 5, lần 2 vào tháng 10-11.

- Nguồn vắc xin:

+ Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn trâu, bò, lợn nái, lợn đực giống của các hộ gia đình (*kể cả diện người đồng bào dân tộc và diện người kinh*);

+ Đối với các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

d.2 Tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục trâu bò: Thực hiện Kế hoạch số 805/KH-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng chống dịch bệnh Viêm da nổi cục trâu bò giai đoạn 2022-2030, theo đó triển khai tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò trên địa bàn tỉnh vào tháng 7-8, đảm bảo tỷ lệ đạt ít nhất 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng;

- Nguồn vắc xin:

+ Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn trâu, bò của các hộ gia đình (*kể cả diện người đồng bào dân tộc và diện người kinh*);

+ Đối với các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

d.3 Tiêm phòng vắc xin Tụ huyết trùng trâu bò: tiêm phòng bắt buộc định kỳ 01 lần/năm, dự kiến thời gian triển khai vào tháng 4 - 5; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra.

- Nguồn vắc xin:

+ Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm phòng cho đàn trâu, bò của hộ gia đình người đồng bào dân tộc;

+ Đối với gia súc của hộ gia đình người kinh, các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

d.4 Tiêm phòng vắc xin Cúm gia cầm

- Thực hiện Kế hoạch số 1272/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng chống bệnh cúm gia cầm giai đoạn 2019-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo đó tổ chức tiêm phòng theo quy trình chăn nuôi và triển khai tiêm phòng bắt buộc định kỳ 03 lần/năm, tiêm phòng cho 100% tổng đàn trong diện tiêm tại khu vực có nguy cơ cao cho đàn gia cầm nuôi mới, gia cầm giống và gia cầm thịt, trứng thương phẩm. Dự kiến thời gian triển khai lần 1 vào tháng 3, lần 2 vào tháng 7, lần 3 vào tháng 11; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra và có nguy cơ cao về lây lan dịch cúm.

- Nguồn vắc xin:

+ Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn gia cầm có số lượng lớn ở quy mô hộ gia đình tại các khu vực có nguy cơ cao, ổ dịch cũ (*kể cả diện người đồng bào dân tộc và diện người kinh*);

+ Đối với các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

d.5 Tiêm phòng vắc xin Tam liên lợn (*phòng bệnh Dịch tả lợn, bệnh Tụ huyết trùng và bệnh Phó thương hàn*):

- Triển khai tiêm phòng bắt buộc định kỳ 02 lần/năm, dự kiến thời gian triển khai lần 1 vào tháng 5, lần 2 vào tháng 11; tiêm phòng khẩn cấp khi có ổ dịch xảy ra và nguy cơ cao về lây lan dịch.

- Nguồn vắc xin:

+ Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm phòng cho đàn lợn của hộ gia đình người đồng bào dân tộc;

+ Đối với gia súc của hộ gia đình người kinh, các trang trại ở quy mô nhỏ, vừa và lớn chịu toàn bộ chi phí mua vắc xin và tiền công tiêm phòng.

d.6 Tiêm phòng vắc xin Đại chó, mèo:

- Triển khai tiêm phòng vắc xin bắt buộc định kỳ 01 đợt chính/năm cho đàn chó, mèo trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch Quốc gia phòng chống bệnh Đại giai đoạn 2022-2030, dự kiến thời gian triển khai đợt chính vào tháng 4-5; tiêm phòng bổ sung hàng tháng, kết thúc tiêm phòng trước 30/11;

- Nguồn vắc xin: Ngân sách tỉnh chi trả kinh phí mua vắc xin tiêm cho đàn chó mèo trên địa bàn tỉnh (*kể cả diện người đồng bào dân tộc và diện người kinh*), đảm bảo tỷ lệ đạt ít nhất 70% tổng đàn chó mèo.

d.7 Các loại vắc xin khác

Căn cứ vào diễn biến tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi tại địa phương, cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh hướng dẫn cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện tuyên truyền, khuyến khích, hướng dẫn người chăn nuôi thực hiện tiêm phòng các loại vắc xin phòng bệnh cho đàn vật nuôi bệnh cho phù hợp, hiệu quả nhằm giảm thiểu dịch bệnh phát sinh;

Trong trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp, các địa phương tổng hợp nhu cầu vắc xin gửi về cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh để tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét hỗ trợ.

đ) Tổ chức tiêm phòng

- Hằng năm, cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh phối hợp với các địa phương triển khai công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi theo Kế hoạch phòng chống dịch bệnh đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các địa phương triển khai tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi đạt hiệu quả.

- Để công tác tiêm phòng đạt hiệu quả, đảm bảo tỷ lệ phòng bệnh theo quy định, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng và ban hành Kế hoạch chi tiết cho từng đợt tiêm phòng, từng loại vắc xin phù hợp với điều kiện thực tế của địa

phương, trong đó phân công rõ trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho đơn vị quản lý nhà nước về nông nghiệp, đơn vị cung cấp dịch vụ công về nông nghiệp và chính quyền địa phương. Bố trí đầy đủ kinh phí tiêm phòng như tiền công tiêm phòng, kinh phí phục vụ bảo quản vắc xin và kinh phí cho công tác giám sát của cấp huyện;

- Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức, triển khai hiệu quả công tác tiêm phòng vắc xin trên địa bàn quản lý. Huy động các lực lượng như thôn, tổ trưởng, dân quân, hội nông dân, hội phụ nữ, đoàn thanh niên tham gia vận động người chăn nuôi gia súc, gia cầm tham gia hưởng ứng công tác tiêm phòng vắc xin cho vật nuôi, hỗ trợ cầm cột, cố định gia súc để nhân viên thú y tiêm phòng và ghi chép danh sách tiêm phòng. Nhân viên thú y xã có trách nhiệm bảo quản vắc xin và thực hiện tiêm phòng đảm bảo kỹ thuật.

#### e) Cấp giấy chứng nhận tiêm phòng

Sau khi động vật được tiêm phòng, cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện cấp Giấy chứng nhận tiêm phòng theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 3 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **V. Công tác giám sát dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi**

#### 1. Giám sát chủ động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi

- Chủ vật nuôi hằng ngày theo dõi tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi, triển khai thực hiện đầy đủ các biện pháp an toàn sinh học trong chăn nuôi; chủ động, thường xuyên thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi và khu vực xung quanh bằng vôi bột, hóa chất đặc hiệu để tiêu diệt mầm bệnh, véc tơ truyền bệnh định kỳ 01 lần/tuần; xử lý phân và chất thải đúng quy định. Trường hợp phát hiện vật nuôi nghi mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân thì báo cáo cho nhân viên thú y xã, cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện;

- Cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã thường xuyên, liên tục tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi (*trâu, bò, lợn, dê, chó mèo, gia cầm...*) tại các hộ, cơ sở chăn nuôi, đặc biệt đối với vật nuôi mới đưa vào địa bàn, mới nuôi, vật nuôi trong vùng có ổ dịch cũ, địa bàn có nguy cơ cao do cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện xác định;

- Đối với các trường hợp phát hiện động vật và sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép từ nước ngoài hoặc tỉnh ngoài vào địa bàn tỉnh Kon Tum, phải thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm để phát hiện các mầm bệnh nguy hiểm theo quy định và toàn bộ kinh phí phục vụ lấy mẫu, xét nghiệm và các biện pháp xử lý sau khi có kết quả xét nghiệm do chủ hàng chịu trách nhiệm chi trả.

#### 2. Giám sát bị động các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn vật nuôi

- Sau khi nhận được thông tin về các trường hợp vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Lở mồm long móng, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Đại động vật, Viêm da nổi cục ở trâu, bò, Tụ huyết trùng..., vật nuôi chết không rõ nguyên nhân, cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện



phối hợp với chính quyền cơ sở tổ chức kiểm tra, xác minh nguyên nhân gây bệnh và triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định. Cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện thực hiện và phối hợp với chính quyền cấp xã thực hiện lấy mẫu, gửi xét nghiệm xác định nguyên nhân gây bệnh;

- Cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh phối hợp, hướng dẫn cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện tổ chức kiểm tra, xác minh nguyên nhân gây bệnh, lấy mẫu bệnh phẩm và triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo quy định;

- Kinh phí xét nghiệm: Ngân sách huyện đảm bảo.

### 3. Công tác giám sát

#### a) Giám sát vi rút Cúm gia cầm

Thực hiện theo Quyết định số 1206/QĐ-BNN-TY ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về ban hành Chương trình quốc gia giám sát bệnh Cúm gia cầm; Kế hoạch hành động ứng phó khẩn cấp với các chủng vi rút Cúm gia cầm nguy hiểm có khả năng lây sang người đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum thông nhất tại Công văn số 829/UBND-KTN ngày 14 tháng 4 năm 2014; Kế hoạch số 1272/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phòng chống bệnh cúm gia cầm giai đoạn 2019 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

#### a.1 Giám sát lâm sàng chủ động

Nhằm chủ động phát hiện sớm các ổ dịch Cúm gia cầm trên gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi và chim hoang dã. Chính quyền địa phương phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện công tác giám sát, phát hiện, báo cáo, lấy mẫu xét nghiệm đàn gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi, chim hoang dã... có biểu hiện mắc bệnh, chết không rõ nguyên nhân.

- *Mục tiêu:* 100% các ổ dịch lâm sàng trên gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi, chim hoang dã bị chết, nghi mắc bệnh Cúm gia cầm phải được phát hiện hoặc báo cáo cho cơ quan thú y kịp thời;

- *Địa điểm:* Thực hiện giám sát tới từng trại, hộ chăn nuôi gia cầm trên địa bàn tỉnh; giao trách nhiệm cụ thể cho từng tổ chức, cá nhân, yêu cầu chủ trang trại, hộ chăn nuôi gia cầm cam kết báo cáo khi nghi ngờ dịch Cúm gia cầm xảy ra, nhằm phát hiện sớm, không chểnh mảng khi dịch còn ở diện hẹp;

- *Thời gian:* Thực hiện liên tục 12 tháng/năm;

- *Đối tượng giám sát:* Tất cả đàn gia cầm nuôi, chim hoang dã gây nuôi, chim hoang dã, các động vật mắc cảm với bệnh Cúm gia cầm tại vườn thú, vườn quốc gia bị chết không rõ nguyên nhân, có biểu hiện nghi ngờ Cúm gia cầm hoặc Niu-cát-xon phải được lấy mẫu và gửi bệnh phẩm đến phòng thí nghiệm vi rút Cúm để xét nghiệm;

- *Loại mẫu:* mẫu Swab hầu họng của gia cầm sống, mẫu phủ tạng gia cầm chết hoặc xác nguyên con gia cầm chết;

- *Số lượng mẫu*: Ước 10 mẫu bệnh phẩm/10 huyện, thành phố/năm (lấy mẫu bệnh phẩm của 03 cá thể nghi mắc bệnh hoặc chết trong 01 ổ dịch để xét nghiệm bệnh);

- *Chỉ tiêu xét nghiệm*: phát hiện vi rút Cúm A/H5, N1, N6, N8 và chẩn đoán phân biệt với bệnh Niu-cát-xon bằng phương pháp xét nghiệm RealTime RT-PCR;

- *Kinh phí*: Nguồn ngân sách huyện.

#### a.2 Giám sát lưu hành vi rút Cúm thể độc lực cao

Giám sát sự lưu hành vi rút Cúm tại các chợ và tụ điểm kinh doanh, giết mổ gia cầm sống tại các địa bàn các huyện, thành phố có nguy cơ cao như: Sa Thầy, Đăk Hà, Đăk Tô, Ngọc Hồi, Tu Mơ Rông, Kon Plông, Kon Rẫy và thành phố Kon Tum (*huyện Ia H'Drai, đến nay chưa có chợ, tụ điểm mua bán, giết mổ gia cầm sống nên không thực hiện việc giám sát lưu hành vi rút cúm gia cầm*):

- *Mục tiêu*: 100% số huyện, thành phố nguy cơ cao thực hiện lấy mẫu giám sát Cúm tại các chợ, tụ điểm buôn bán, giết mổ gia cầm sống để xét nghiệm vi rút;

- *Thời gian*: 02 đợt/năm;

- *Đối tượng giám sát*: Gia cầm tại chợ, tụ điểm buôn bán, giết mổ gia cầm sống;

- *Loại mẫu và số lượng mẫu (tính cho hàng năm)*: 88 mẫu gộp (tương đương 440 mẫu đơn) Swab hầu họng gà, vịt;

- *Tổ chức lấy mẫu*: Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, thành phố tổ chức thực hiện lấy mẫu và gửi mẫu xét nghiệm;

- *Chỉ tiêu xét nghiệm*: Phát hiện Cúm A/ H5, N1, N6, N8 và cúm A/H7, N9 bằng phương pháp xét nghiệm Realtime RT-PCR;

- *Kinh phí*: Nguồn ngân sách tỉnh.

#### b) Giám sát sau tiêm phòng

##### b.1 Giám sát tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng

Để xác định hiệu giá kháng thể bảo hộ sau tiêm phòng vắc xin nhằm đánh giá hiệu quả sử dụng vắc xin của các địa phương, Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp với các địa phương thực hiện giám sát sau tiêm phòng vắc xin Lở mồm long móng trên địa bàn tỉnh.

- *Thời gian*: Định kỳ 01 đợt/năm;

- *Đối tượng giám sát*: Trâu, bò;

- *Loại mẫu và số lượng mẫu*: 122 mẫu huyết thanh tại 02 huyện, thành phố (mỗi huyện, thành phố lấy 61 mẫu);

- *Tổ chức lấy mẫu*: Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện thực hiện việc lấy mẫu, bảo quản mẫu theo quy định;

- *Chỉ tiêu xét nghiệm*: Phát hiện kháng thể bằng phương pháp xét nghiệm LP-ELISA.

- Kinh phí: Nguồn ngân sách tỉnh;
- Thời điểm lấy mẫu: Sau 21 ngày kể từ thời điểm tiêm phòng gần nhất.

#### b.2 Giám sát sau tiêm phòng vắc xin Đại

Để xác định hiệu giá kháng thể bảo hộ sau tiêm phòng vắc xin nhằm đánh giá hiệu quả sử dụng vắc xin của các địa phương, làm cơ sở để các địa phương triển khai xây dựng cơ sở an toàn dịch bệnh Đại cấp xã, Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp với các địa phương thực hiện lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng vắc xin Đại trên địa bàn tỉnh.

- Thời gian: Định kỳ 01 đợt/năm;
- Đối tượng giám sát: Chó, mèo;
- Loại mẫu và số lượng mẫu: 122 mẫu huyết thanh tại 02 địa phương, mỗi địa phương lấy 61 mẫu.
- Tổ chức lấy mẫu: Chi cục Chăn nuôi và Thú y phối hợp cơ quan thực hiện nhiệm vụ thú y cấp huyện thực hiện việc lấy mẫu, bảo quản mẫu theo quy định;
- Chỉ tiêu xét nghiệm: Phát hiện kháng thể bằng phương pháp xét nghiệm LP-ELISA;

- Kinh phí: Nguồn ngân sách tỉnh;
- Thời điểm lấy mẫu: Sau 21 ngày kể từ thời điểm tiêm phòng gần nhất.

#### b.3 Giám sát thực hiện các chương trình

Để nâng cao hiệu quả, kết quả thực hiện Kế hoạch theo Công văn số 262/BNN-TY ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Công văn số 275/UBND-KTN ngày 07 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc chấn chỉnh công tác tiêm phòng vắc xin, sử dụng hóa chất để phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật, theo đó phải:

##### \* Nguyên tắc phối hợp giám sát

Khi triển khai các kế hoạch tiêm phòng, khử trùng tiêu độc... của kế hoạch này, cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát đối với các địa phương về công tác tổ chức triển khai thực hiện, về hiệu quả và tính đồng bộ trong công tác, kết quả đạt được, ghi nhận những khó khăn, tồn tại, vướng mắc tại cơ sở để kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.

##### \* Nội dung giám sát

- Định kỳ, đợt xuất tổ chức các Đoàn kiểm tra, giám sát công tác tiêm phòng vắc xin; sử dụng hóa chất khử trùng để phòng, chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và động vật tại địa phương...;
- Trong thời gian đang triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, các huyện, thành phố phối hợp với Chi cục Chăn nuôi và Thú y: phân công cán bộ chuyên môn hoặc lập các tổ công tác kiểm tra việc thực hiện và kết quả thực hiện tại các xã, phường, thị trấn, nhằm phát hiện những hạn chế, bất cập, đề xuất giải pháp tháo gỡ để nâng cao hiệu quả của việc thực hiện các chương trình, Kế hoạch trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật.

## **VI. Điều tra, xử lý ổ dịch, chống dịch**

### **1. Khai báo và điều tra ổ dịch động vật**

Tổ chức, cá nhân khi phát hiện động vật mắc bệnh chết, có dấu hiệu mắc bệnh truyền nhiễm hoặc động vật nuôi bị chết bất thường mà không rõ nguyên nhân:

- Phải thực hiện việc khai báo theo quy định. Khi nhận được thông tin có vật nuôi mắc bệnh, nghi mắc bệnh, thú y xã, phường, thị trấn phải khẩn trương kiểm tra xác minh và báo cáo theo quy định tại Điều 07 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan quản lý, thực hiện lĩnh vực thú y cấp huyện tiến hành kiểm tra, xác minh chẩn đoán và thực hiện điều tra ổ dịch bệnh trên động vật;

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ điều tra ổ dịch đối với cơ quan quản lý, thực hiện lĩnh vực thú y các cấp huyện;

- Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan quản lý, thực hiện lĩnh vực thú y cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp cơ quan chuyên môn thú y cấp tỉnh thực hiện điều tra ổ dịch trên địa bàn quản lý;

- Việc điều tra ổ dịch thực hiện theo quy định tại Điều 9, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Báo cáo dịch bệnh động vật trên cạn thực hiện theo hướng dẫn của Cục Thú y tại Công văn số 1455/TY-DT ngày 27 tháng 07 năm 2016;

\* *Đối với bệnh Đại:* Bên cạnh thực hiện các nội dung trên, phải bổ sung: tổ chức điều tra, xử lý các ổ dịch bệnh Đại trên người và động vật theo hướng tiếp cận “Một sức khỏe”, có sự phối hợp của ngành Thú y và Y tế, bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật; Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập đội bắt chó có dấu hiệu mắc bệnh, mắc bệnh Đại và chó thả rông trong vùng có ổ dịch Đại để xử lý.

### **2. Xử lý gia súc mắc bệnh**

Gia súc, gia cầm mắc bệnh được xử lý theo quy định tại Điều 10 các phụ lục: 06; 09; 10; 11; 12; 13; 14; 15; 16; 17; 18; 19; 20; 21 và 22 của Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 5 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **3. Chống dịch**

- Xử lý ổ dịch bệnh động vật trên cạn: Thực hiện theo quy định tại Điều 25 của Luật Thú y;

- Công bố dịch, bệnh động vật: Thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Luật Thú y;

- Tổ chức chống dịch: Tổ chức chống dịch thực hiện theo quy định tại Điều 27 của Luật Thú y; tổ chức phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn trong vùng bị dịch uy hiếp, vùng đệm theo quy định tại Điều 28 và 29 của Luật Thú y.

- Công bố hết dịch: Theo quy định tại Điều 31 của Luật Thú y.

## **VII. Vệ sinh, khử trùng tiêu độc**

- Thực hiện công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn thực hiện theo quy định tại Phụ lục 8, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 05 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện vệ sinh tiêu độc khử trùng theo quy định tại Phụ lục 8, Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 05 năm 2016;

- Triển khai tháng vệ sinh tiêu độc định kỳ theo các đợt phát động của địa phương và hướng dẫn của cơ quan thú y.

## **VIII. Kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y**

1. Công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn thực hiện theo Mục 1, Chương III, Luật Thú y số 79/2015/QH13; Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; Thông tư số 35/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2016/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 06 năm 2016; tăng cường kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật và sản phẩm động vật ra, vào địa bàn tỉnh.

2. Các Trạm kiểm dịch động vật đầu mối giao thông phối hợp thường xuyên với cơ quan quản lý lĩnh vực thú y cấp huyện để theo dõi và quản lý động vật nhập vào địa bàn; Tăng cường hiệu quả hoạt động kiểm dịch vận chuyển để ngăn ngừa nguy cơ lây lan dịch bệnh từ bên ngoài vào địa bàn. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định hiện hành.

3. Công tác kiểm soát giết mổ động vật, kiểm tra vệ sinh thú y thực hiện theo Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01 tháng 06 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

## **IX. Quản lý hoạt động buôn bán, sử dụng thuốc thú y**

Thực hiện quản lý hoạt động buôn bán thuốc thú y theo quy định có liên quan tại Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

## **X. Quản lý hành nghề thú y**

Thực hiện việc quản lý hành nghề thú y theo quy định tại Chương VI của Luật Thú y và các Điều 21, Điều 22 Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

## **XI. Giải pháp nâng cao nhận thức, năng lực và hỗ trợ**

### **1. Thông tin tuyên truyền**

- Hướng dẫn các biện pháp phòng chống các dịch bệnh động vật (*như Lở mồm long móng gia súc, Tai xanh ở lợn, Cúm gia cầm, Dịch tả lợn Châu phi, Viêm da nổi cục trâu bò, bệnh Đại...*) để người chăn nuôi nâng cao nhận thức,

biết và chủ động trong công tác phòng chống; hướng dẫn người chăn nuôi quản lý, cách ly, xử lý, chăm sóc và chữa trị cho gia súc mắc bệnh khi có dịch bệnh xảy ra bằng các phương thức truyền thông: Phát sóng trên đài truyền hình, đài phát thanh của địa phương; phát hành tờ rơi, áp phích, sách hướng dẫn phòng chống bệnh động vật do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Y tế cung cấp; chủ động xây dựng thông điệp truyền thông cho phù hợp với đặc điểm dân cư trên địa bàn và phát trên loa truyền thanh, loa phát thanh của xã, phường; truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, qua mạng internet...;

- Cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh phối hợp với Đài truyền hình tỉnh xây dựng và phát sóng chương trình truyền hình tỉnh để tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật, các chính sách của Nhà nước về công tác chăn nuôi an toàn sinh học và các biện pháp phòng, chống bệnh động vật;

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng dân cư, người kinh doanh động vật, giết mổ động vật về sự nguy hiểm của các bệnh truyền lây từ động vật sang người như bệnh Đại, bệnh Cúm gia cầm ... và các biện pháp phòng chống; hướng dẫn người bị chó cắn xử lý y tế ban đầu ngay sau khi bị chó cắn và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Hạn chế nuôi chó, gia đình có nhu cầu nuôi chó thì chỉ nên nuôi 01 con để giảm tổng đàn chó của Việt Nam, nuôi chó phải đăng ký với địa phương và thực hiện xích hoặc nhốt chó, đưa chó ra nơi công cộng phải đeo rọ mõm cho chó và có người dắt chó.

## 2. Tập huấn

Tập huấn nâng cao nhận thức, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, công tác tổ chức tiêm phòng..., cho lực lượng cán bộ phụ trách lĩnh vực thú y của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, nhân viên thú y xã, phường, thị trấn (*gọi chung là cấp xã*) và công chức các phòng chuyên môn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y về:

- Chủ trương chính sách, các quy định của nhà nước, các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y;

- Biện pháp phòng, chống bệnh động vật và tổ chức chăn nuôi an toàn sinh học;

- Tăng cường kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng nguy cơ, quản lý chăn nuôi; năng lực thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu bệnh phẩm, bảo đảm an toàn cho người thực hiện và chất lượng của mẫu;

Chi cục Chăn nuôi và Thú y chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện, Phòng Kinh tế thành phố Kon Tum và Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, thành phố tổ chức tập huấn về chuyên môn cho lực lượng thú y viên trên địa bàn tỉnh và cán bộ chuyên môn thú y của các đơn vị.

## D. KINH PHÍ THỰC HIỆN

**I. Kinh phí thực hiện:** Tổng dự toán kinh phí dự kiến: 15.941.684.000 đồng (*Bằng chữ: mười lăm tỷ chín trăm bốn một triệu sáu trăm tám bốn nghìn đồng*) trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 13.869.784.000 đồng;

- Ngân sách huyện: 2.071.900.000 đồng.

**II. Nguồn kinh phí thực hiện:** Các đơn vị khối tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chủ động cân đối trong phạm vi dự toán được giao năm 2023 (*nguồn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện, thành phố theo phân cấp nhà nước hiện hành*) và kết hợp các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện Kế hoạch này trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng quy định hiện hành.

## **E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

1. Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với ngành chức năng thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo phòng, chống dịch; triển khai thực hiện quy hoạch phát triển cơ sở vùng nuôi an toàn;

2. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, các Sở, ngành liên quan, các địa phương để tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng về tác hại của dịch bệnh, các biện pháp phòng, chống dịch, quy trình nuôi an toàn, tiến bộ kỹ thuật đến các hộ nuôi, sản xuất, kinh doanh con giống để mọi người hiểu rõ từ đó tự giác thực hiện;

3. Phối hợp với Sở Y tế trong việc hướng dẫn các địa phương giám sát và phòng chống các bệnh động vật lây sang người (*bệnh dại, cúm gia cầm, nhiệt thán,...*) theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27 tháng 5 năm 2013 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người;

4. Tổ chức kiểm tra tình hình triển khai thực hiện, kết quả thực hiện kế hoạch của các địa phương; định kỳ hằng quý (trước ngày 20 tháng cuối quý) báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

### **5. Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y:**

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; phối hợp với các đơn vị liên quan và các địa phương thông tin, tuyên truyền các quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2023.

- Thực hiện và hướng dẫn công tác chuyên môn, bao gồm: phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; kiểm soát giết mổ động vật, sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; kiểm tra vệ sinh thú y; quản lý giống và kỹ thuật chăn nuôi; quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi; hành nghề thú y.

- Tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ các bộ phận chuyên môn thú y của Phòng nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Kinh tế, Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện, thành phố, lượng; chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, quy trình chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng an toàn sinh học và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; hướng dẫn xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh;

- Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn, phát triển chăn nuôi, quản lý công tác kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật, kinh doanh thức ăn chăn nuôi và thuốc thú y;

- Tổ chức cấp vắc xin, hóa chất và vật tư cần thiết cho các huyện, thành phố để triển khai các biện pháp phòng, chống dịch hiệu quả, hợp lý và tiết kiệm.

**II. Sở Tài chính:** Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

### **III. Sở Y tế:**

- Giám sát, phát hiện, chia sẻ thông tin, tuyên truyền, phối hợp phòng chống dịch bệnh lây từ động vật sang người;

- Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27 tháng 5 năm 2013 của liên Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**IV. Sở Thông tin và Truyền Thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum và các cơ quan thông tấn, báo chí:**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các chuyên mục cho chương trình truyền thông về phát triển chăn nuôi an toàn sinh học, các biện pháp phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm đặc biệt là bệnh dại, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Cúm gia cầm (*thể độc lực cao*), bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò...;

- Tuyên truyền, đưa tin, kịp thời chính xác về các cơ chế chính sách, các quy định của Nhà nước về công tác phát triển chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh.

### **V. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

1. Căn cứ kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp trước ngày 15 tháng 10 năm 2022; chủ động bố trí kinh phí, lực lượng, vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh trên động vật trên cạn.

2. Chỉ đạo cơ quan, đơn vị địa phương phối hợp với cơ quan chuyên ngành thú y cấp tỉnh thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn. Giao một đơn vị trực thuộc có trách nhiệm tiếp nhận vật tư, vắc xin, hóa chất và thanh quyết toán các chương trình về Chi cục Chăn nuôi Thú y tỉnh; phối hợp với Chi cục Chăn nuôi Thú y tỉnh kiểm tra, giám sát công tác tiêm phòng vắc xin cho vật nuôi, công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc trên địa bàn các huyện, thành phố;



### 3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Phòng Kinh tế, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tổ chức giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, phát hiện sớm các ổ dịch nhằm kịp thời bao vây, khống chế không để dịch lây lan; quản lý việc kinh doanh mua bán thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, động vật, sản phẩm động vật và giết mổ động vật trên địa bàn. Xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm các quy định về phòng, chống dịch bệnh theo quy định;

- Thành lập tổ phun thuốc khử trùng tiêu độc, tổ chức, thực hiện việc khử trùng tiêu độc trên địa bàn cấp xã; chủ trì tổ chức và phối hợp Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện, thành phố triển khai công tác tiêm phòng cho vật nuôi, thường xuyên theo dõi, giám sát diễn biến dịch bệnh, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố để chỉ đạo;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các trang trại, hộ gia đình chăn nuôi tự giác, tích cực tham gia vào công tác tiêm phòng cho gia súc, gia cầm; chăn nuôi an toàn sinh học, không gây ô nhiễm môi trường; chủ động giám sát và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh gia súc gia cầm.

### VI. Người chăn nuôi:

1. Chấp hành nghiêm túc, đầy đủ các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn; tuân thủ đúng nghiệp vụ; thực hiện đúng quy định của Nhà nước về kiểm dịch, kiểm soát dịch bệnh quy trình kỹ thuật nuôi theo hướng dẫn của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; chỉ được phép sử dụng thức ăn, chế phẩm sinh học, kháng sinh, hóa chất nằm trong danh mục được phép lưu hành tại Việt Nam theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Hợp tác với cơ quan chuyên môn trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

3. Trả chi phí có liên quan đến công tác phòng chống dịch bệnh động vật theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn năm 2023 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban ngành, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định, trường hợp có khó khăn vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

#### Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh (t/h);
- Các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội tỉnh (p/h);
- UBND các huyện, thành phố (t/h);
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (p/h);
- Báo Kon Tum (p/h);
- VP UBND tỉnh: PCVP-Nguyễn Đăng Trình;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y (t/h);
- Lưu: VT, NNTN.NLTA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Tháp**